|  |  |
| --- | --- |
| Trường: THCS Nam Hải Tổ: Khoa học Tự nhiên | Họ và tên giáo viên: Nguyễn Thị Thảo |

**BÀI 43: QUẦN XÃ SINH VẬT**

Môn học: KHTN - Lớp: 8

Thời gian thực hiện: 02 tiết (Tiết theo KHGD 35, 36)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Phát biểu được khái niệm quần xã sinh vật.

- Nêu được một số đặc trưng cơ bản của quần xã. Lấy được ví dụ minh họa.

- Nêu được một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã

**2. Về năng lực:**

**2.1. Năng lực chung**

\* Năng lực tự chủ và tự học:

- Tìm kiếm thông tin, nghiên cứu SGK, quan sát, tìm hiểu thiên nhiên và phân tích các tình huống thực tế để giải quyết nhiệm vụ học tập

\* Năng lực giao tiếp và hợp tác:

\* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan.

**2.2. Năng lực khoa học tự nhiên:**

\* Năng lực kiến thức sinh học và năng lực nghiên cứu khoa học:

\* Năng lực vận dụng kiến thức kĩ năng đã học:

- Giải thích được các hiện tượng thực tế liên quan

- Đề xuất các biện pháp, thông điệp để bảo vệ đa dạng sinh học

**3. Về phẩm chất:** Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:

- Chăm học

- Có trách nhiệm trong các hoạt động học tập

- Trung thực, cẩn thận trong quá trình học tập, trong quá trình hoạt động nhóm.

- Yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ các loài sinh vật sống quanh mình góp phần bảo vệ đa dạng sinh học.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên (GV):**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power Point, máy tính, máy chiếu

- Tranh H43.1, 43.2 và các hình ảnh iên quan

- Phiếu đánh giá

**2. Học sinh (HS):**

- Tranh hình về quần xã sinh vật.

- Bảng phụ

**III. Tiến trình dạy học:**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:**

**-** Giúp HS hứng thú, tập trung trước khi vào bài, kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá kiến thức.

**b. Nội dung:** GVchiếu hình ảnh và câu hỏi, yêu cầu HS trả lời cá nhân.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV chiếu câu hỏi, hs hoàn thành bài tập vào bảng phụ (3 phút).

Quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi sau:

Kể tên 5 quần thể sinh vật sống trong rừng mưa nhiệt đới mà em biết

**Rừng mưa nh nhiệt đới**

- HS trả lời cá nhân vào bảng phụ

- GV nhận xét, đánh giá

🡪 GV dẫn dắt vào tiết học: Trong rừng mưa nhiệt đới (một khoảng không gian xác định) có nhiều quần thể cùng tồn tại tạo nên một cấp tổ chức sống cao hơn, đó là quần xã sinh vật. QXSV là gì và có những đặc trưng cơ bản nào?

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1. Khái niệm quần xã sinh vật**

**a. Mục tiêu:**Phát biểu được khái niệm quần xã sinh vật.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho thảo luận nhóm trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chiếu hình 43.1, yêu cầu các nhóm trao đổi nhóm trả lời câu hỏi trang 177 sgk.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ****-** Các nhóm trao đổi nhóm trả lời câu hỏi**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- Mỗi nhóm cử đại diện lên báo cáo - Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, đánh giá, bổ sung hoặc đặt câu hỏi cho nhóm trình bày (nếu có).**Bước 4: Kết luận, nhận định**- GV nhận xét, góp ý, đánh giá  | Quần xã sinh vật là một tập hợp gồm nhiều quần thể sinh vật thuộc nhiều loài khác nhau, cùng sống trong một không gian và thời gian nhất định. |

**Hoạt động 2.2. Một số đặc trưng cơ bản của quần xã**

**a. Mục tiêu:** Nêu được một số đặc trưng cơ bản của quần xã và lấy được ví dụ minh họa

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho thảo luận nhóm trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV chiếu hình 43.2, yêu cầu các nhóm trao đổi nhóm trả lời các câu hỏi mục II trang 178 sgk.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ****-** Các nhóm tiếp nhận yêu cầu của GV, trao đổi nhóm trả lời câu hỏi**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- Mỗi nhóm cử đại diện lên báo cáo - Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, đánh giá, bổ sung hoặc đặt câu hỏi cho nhóm trình bày (nếu có).**Bước 4: Kết luận, nhận định**- GV nhận xét, góp ý, đánh giá  | Quần xã có đặc trưng về độ đa dạng và thành phần loài.Độ đang dạng: mức độ phong phú về loài và số lượng cá thể mỗi loàiThành phần loài: loài ưu thế và loài đặc trưng. |

**Hoạt động 2.3. Bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã**

**a. Mục tiêu:** Nêu được một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho thảo luận nhóm trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu các nhóm trao đổi nhóm trả lời câu hỏi trang 179 sgk.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ****-** Các nhóm tiếp nhận yêu cầu của GV, trao đổi nhóm trả lời câu hỏi**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- Mỗi nhóm cử đại diện lên báo cáo - Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, đánh giá, bổ sung hoặc đặt câu hỏi cho nhóm trình bày (nếu có).**Bước 4: Kết luận, nhận định**- GV nhận xét, góp ý, đánh giá  | - Bảo vệ môi trường sống của các loài trong quần xã.- Cấm săn bắt động vật hoang dã có nguy cơ tuyệt chủng.- Trồng rừng ngập mặn ven biển.- Phòng chống cháy rừng. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Luyện tập, củng cố nội dung kiến thức bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS khi tham gia

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV chiếu câu hỏi cho HS trả ời cá nhân

1/ Phát biểu nào sau đây không đúng khi nói về quần xã là:

a/ Một tập hợp những quần thể sinh vật thuộc nhiều loài khác nhau, cùng sống trong một không gian xác định

b/ Các sinh vật trong quần xã có mối quan hệ mật thiết, gắn bó với nhau

c/ Các sinh vật trong quần xã đều thích nghi với môi trường sống của chúng

d/ Một tập hợp những cá thể sinh vật cùng loài, cùng sống trong một không gian xác định

2. Ở rừng nhiệt đới Tam Đảo, thì loài đặc trưng là

A. cá cóc

B. cây cọ

C. cây sim

D. bọ que

3. Quần xã sinh vật là

A. tập hợp nhiều quần thể sinh vật thuộc cùng loài, cùng sống trong một không gian xác định và chúng có mối quan hệ mật thiết, gắn bó với nhau

B. tập hợp nhiều quần thể sinh vật thuộc các loài khác nhau, cùng sống trong một không gian xác định và chúng ít quan hệ với nhau

C. tập hợp nhiều quần thể sinh vật thuộc hai loài khác nhau, cùng sống trong một không gian xác định và chúng có mối quan hệ mật thiết, gắn bó với nhau

D. một tập hợp các quần thể sinh vật thuộc các loài khác nhau, cùng sống trong một không gian và thời gian nhất định, có mối quan hệ gắn bó với nhau như một thể thống nhất.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu đời sống

**b. Nội dung:** Đưa ra các thông điệp để bảo vệ đa dạng sinh học.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS